

Bản án số: 20/2022/HS-ST

Ngày: 12-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nhật Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Minh Tuấn

2/ Ông Vũ Ngọc Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa: Ông Phan Trần Vĩnh Phúc- Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 17/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 28/4/2022 đối với bị cáo:

Lâm Hoàng P; sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: số 1254 đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Phước T và bà Nguyễn Thị Thúy N; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/10/2021 (Bị cáo có mặt)

- Bị hại: Công ty TNHH Vận tải Z- Chi nhánh Quận M

Trụ sở: Số 666/68 đường X, Phường A, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Tuấn D, Chức danh: Giám đốc (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tìm hiểu thông tin tuyển dụng trên trang thương mại điện tử “Chợ Tốt”, khoảng 09 giờ ngày 31/5/2021, Lâm Hoàng P đến Công ty trách nhiệm

hữu hạn Vận tải Z- Chi nhánh Quận M (gọi tắt là Công ty), số 666/68 đường X, Phường A, Quận M, để xin việc. P đến Công ty gặp chị Trần Mộng Đoan T - là nhân viên kế toán, nhân sự, để phỏng vấn. Sau khi phỏng vấn chị T thấy P đủ điều kiện làm nhân viên giao hàng tại Công ty nên yêu cầu P nộp hồ sơ, nhưng P hẹn mấy ngày sau sẽ bổ sung vì đang dịch bệnh. P có cung cấp họ và tên, địa chỉ, số điện thoại cho Công ty. Ngay lúc đó chị T báo cho anh Trần Tuấn D, là giám đốc Công ty đang ngồi cùng phòng với chị T và P. Anh D đồng ý nhận P vào làm việc ngay với mức lương 7.000.000 đồng và phụ cấp 500.000 đồng tiền xăng và 200.000 đồng tiền điện thoại. Anh D phân công chị T giao nhiệm vụ cho P như sau: Khoảng 05 giờ 30 sáng hàng ngày P đến kho tổng của Công ty, tại số: 117/2D3 HVL, phường TT, quận BT lấy hàng đem về 666/68 Đường X, Phường A, Quận M, đến khoảng 08 giờ chị T sẽ kiểm tra hàng quét mã, phân loại và giao cho P đi giao cho người nhận. P sẽ thu tiền mặt đối với đơn hàng chưa thu tiền trước của khách và về giao lại cho Công ty trong ngày. Do P không có xe mô tô nên 15 giờ ngày 31/5/2021 Công ty có giao cho P xe mô tô biển số 47H1 – 6468 để sử dụng đi giao hàng.

Bắt đầu từ ngày 05/6/2021, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền hàng của Công ty. Sau khi giao hàng và nhận tiền của khách hàng xong, P đã xin lại khách vỏ đựng bao bì, vỏ hộp đựng hàng khi khách đặt mua, sau đó P về bỏ gạch, đá....và gói lại đem về Công ty nộp cho kế toán và báo là khách bận không nhận, hẹn vài ngày sau mới nhận, mục đích để chiếm đoạt số tiền P đã thu của khách hàng. Từ ngày 05/06/2021 đến ngày 08/6/2021 với thủ đoạn như trên, P đã chiếm đoạt tiền 12 đơn hàng của Công ty, với tổng số tiền là 8.490.000 đồng, cụ thể như sau:

- Ngày 05/6/2021, P chiếm đoạt 03 đơn hàng gồm: Đơn hàng giao cho khách hàng tên Hà Vũ Huy V (số điện thoại 0939607807, địa chỉ: 29/1 NHH, Phường 9, Quận 4) trị giá 320.000 đồng; Đơn hàng giao cho khách hàng tên Khuu Lan A (số điện thoại 0901317663, địa chỉ: 3/4 TT, Phường 14, Quận 4) trị giá 627.000 đồng; Đơn hàng giao cho khách hàng tên Võ Ngọc T (số điện thoại 0903125550, địa chỉ: 478/8 HH, Phường 5, Quận 10) trị giá 240.000 đồng.

- Ngày 06/6/2021, P chiếm đoạt 02 đơn hàng gồm: Đơn hàng giao cho khách hàng tên Hồ Ngọc Yến K (số điện thoại 0906710296, địa chỉ: 163/24/60 THT, Phường 13, Quận 10) trị giá 94.000 đồng; Đơn hàng giao cho khách hàng tên Nguyễn Như T (số điện thoại 0938846702, địa chỉ: 724/19 ĐBP, Phường 10, Quận 10) trị giá 143.000 đồng.

- Ngày 07/6/2021, P chiếm đoạt 03 đơn hàng gồm: Đơn hàng giao cho khách hàng tên Nguyễn Thị Thu H (số điện thoại 0907435852, địa chỉ: 124/8 ĐDT, Phường 5, Quận 10) trị giá 270.000 đồng; Đơn hàng giao cho khách hàng tên Nguyễn Ngọc Thảo V (số điện thoại 0933537364, địa chỉ: 105h/7 HTK, Phường 1, Quận 10) trị giá 3.540.000 đồng; Đơn hàng giao cho khách hàng tên A Thành (số điện thoại 0937819885, địa chỉ: 636 ĐBP) trị giá 805.000 đồng.

- Ngày 08/6/2021, P chiếm đoạt 04 đơn hàng gồm: Đơn hàng giao cho khách hàng tên Thái Minh C (số điện thoại 0938173596, địa chỉ: 606/149/2/1 đường X, Phường 14, Quận 10) trị giá 730.000 đồng; Đơn hàng giao cho khách hàng tên Trần Thị Thủy T (số điện thoại 0785243694, địa chỉ: 491/12 HVB, Phường 14, Quận PN) trị giá 581.000 đồng; Đơn hàng giao cho khách hàng tên Trần Xuân T (số điện thoại 0903838032, địa chỉ: 103/31 THL, Phường 11, Quận PN) trị giá 420.000 đồng; Đơn hàng giao cho khách hàng tên Trần Thị L (số điện thoại 0914975952, địa chỉ: 137/55 LVS, Phường 13, quận PN) trị giá 720.000 đồng.

Đến ngày 09/6/2021, kế toán của Công ty có nghi ngờ P nên đã kiểm tra các đơn hàng P đi giao nhưng đem về trả lại với lí do khách không nhận hay hẹn khi khác nhận thì phát hiện bên trong những đơn hàng P trả lại không có hàng mà là gạch, đá....kế toán gọi điện cho khách để xác nhận, kết quả khách đã nhận hàng và trả tiền cho nhân viên giao hàng đầy đủ. Công ty gọi điện thoại yêu cầu P đến làm rõ thì P không đến. Sau khi bị Công ty phát hiện hành vi chiếm đoạt tiền P đã tự ý nghỉ việc, không vào Công ty và không trả lại Công ty xe mô tô biển số 47H1 – 6468. Ngày 18/6/2021, P đã đem xe mô tô biển số 47H1 – 6468 đến tiệm cầm đồ Ngọc T, địa chỉ 44bis BH, Phường 13, Quận 6, cầm cho tiệm cầm đồ Ngọc T được 1.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi cầm cố chiếc xe mô tô trên P đã không đến chuộc lại, ngày 28/6/2021 bà Lã Thị Hương L (quản lý tiệm cầm đồ) bán thanh lý cho người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) nên không thu hồi được.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu ROMANTIC biển số 47H1-6468 kết quả xác minh do ông Khổng Văn T đứng tên chủ sở hữu. Ông T đã chết ngày 09/02/2018. Anh Trần Tuấn D khai mua xe được khoảng 03 năm của người không rõ lai lịch địa chỉ, không có làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận M đã ra thông báo truy tìm vật chứng và đăng báo tìm chủ sở hữu.

- 01 (một) hộp giấy cát tông bên ngoài có ghi mã đơn zippo hàng tên người nhận anh Th. số điện thoại 0937. 819. 885 địa chỉ 636 ĐBP, Phường 11, Quận 10; 01 (một) hộp giấy cát tông bên ngoài có ghi tên đơn hàng cuốn sách nhật ký trưởng thành của đứa trẻ ngoan người nhận là Trần Xuân Th số điện thoại 0903838032 địa chỉ 103/31 THL, Phường 12, quận PN; 01 (một) hộp cát tông bên ngoài có ghi tên đơn hàng cuốn sách quy tắc thành công của người quản lý tên người nhận là Minh C. số điện thoại 0938 183596 địa chỉ nhận hàng 606/149/2/1 đường 3/2 Phường 14, Quận 10; 01 (một) bọc nylon màu đen bên ngoài có ghi tên đơn hàng quần áo tên người nhận Nguyễn P số điện thoại nhận hàng 0785243694 địa chỉ nhận hàng 491/12 HVB, Phường 14, Quận PN; 01 (hộp) hộp cát tông bên ngoài có ghi tên đơn hàng cuốn sách nhật ký trưởng thành của đứa trẻ ngoan tên Trần Thị L số điện thoại nhận hàng 0914975952 địa chỉ nhận hàng là 137/55 LVS, Phường 13, quận PN; 01 (một) hộp cát tông bên ngoài ghi đơn hàng cá cảnh tên người nhận hàng là V số điện thoại 09399607807 địa chỉ 29/1 NHH, phường 9, Quận 4; 01 (một) thùng xốp bên ngoài ghi tên đơn hàng

là vật phẩm người nhận hàng tên Nguyễn Huyền B số điện thoại 0907435852 địa chỉ nhận hàng 124/8 ĐDT, Phường 5, Quận 10; 01 (một) bịch nylon màu đen bên ngoài ghi tên đơn hàng là bút sáp thơm tên người nhận hàng Nguyễn Ngọc Thảo V số điện thoại 0933537364 địa chỉ nhận hàng 105H/7 HTK, Phường 01, Quận 10; 01 (một) bịch nylon màu đỏ bên ngoài có ghi tên đơn hàng là quần áo tên người nhận là Hồ K số địa thoại là 0906710296 địa chỉ nhận hàng 163/24/60 THT, Phường 13, Quận 10; 01 (một) bịch nylon màu xám trắng bên ngoài có ghi tên Khuu LA số điện thoại 0901317663 địa chỉ nhận hàng 3/4 TT, Phường 14, Quận 10; 01 (một) bịch nylon màu đen bên ngoài ghi đơn hàng thăm tên người nhận Ngọc Oanh số điện thoại 0903125550 địa chỉ nhận hàng 478/8 HH, phường 5, Quận 10; 01 (một) bịch nylon màu đen bên ngoài ghi đơn hàng quần áo tên người nhận là Nguyễn N số điện thoại 08938846702 địa chỉ nhận hàng 724/19 ĐBP, Phường 10, Quận 10.

- 01 (một) tờ giấy Hợp đồng cầm đồ số: 015025 tên khách hàng P trên tờ giấy có ghi 47H1 – 6468 đóng dấu dịch vụ cầm đồ Ngọc T địa chỉ 44Bis BH, Phường 13, Quận 6.

Về dân sự: Bị can Lâm Hoàng P đã bồi thường thiệt hại số tiền 12.990.000 đồng cho anh Trần Tuấn D, anh D đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can P và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSQ10 ngày 16/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 truy tố bị cáo Lâm Hoàng P ra trước Tòa án nhân dân Quận 10 để xét xử về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo các điểm a, b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 vẫn giữ quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng thu giữ được, theo quyết định chuyển vật chứng số 15/QĐ-VKS-HS ngày 25/02/2022 của Viện kiểm sát Quận 10

Bị cáo không tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân

Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Xét, đã có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài, từ ngày 05/6/2021 đến ngày 08/6/2021 lợi dụng sự tín nhiệm của Công ty TNHH Vận tải Z- Chi nhánh Quận M bị cáo P sau khi giao hàng và nhận tiền của khách hàng đã không giao tiền lại cho công ty mà dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tổng số tiền là 8.490.000 đồng. Ngoài ra, sau khi được công ty giao cho chiếc xe mô tô hiệu ROMANTIC biển số 47H1 – 6468 trị giá 4.500.000 đồng chỉ để sử dụng nhưng đến ngày 18/6/2021 bị cáo đem đi cầm cố bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại xe cho Công ty.

Với giá trị tài sản chiếm đoạt và hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng với động cơ vụ lợi bất chính muốn có tiền tiêu xài nên vẫn cố ý phạm tội.

[4] Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp 02 lần trở lên, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

[5] Các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường thiệt hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt để xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Sau khi xem xét khách quan, toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo

thành người có ích. Hình phạt đối với bị cáo cũng để giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bà Lã Thị Hương L không biết xe mô tô hiệu ROMANTIC biển số 47H1-6468 là do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với bà L là có cơ sở.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hiện bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường những khoản gì khác. Tại phiên tòa đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Xét, toàn bộ vật chứng thu giữ đã qua sử dụng, cũ, bên trong mỗi bịch, hộp bỏ gạch, đá....không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lâm Hoàng P phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 175; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lâm Hoàng P 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) hộp giấy cát tông bên ngoài có ghi mã đơn zippo hàng tên người nhận anh T số điện thoại 0937. 819. 885 địa chỉ 636 ĐBP, Phường 11, Quận M;

- 01 (một) hộp giấy cát tông bên ngoài có ghi tên đơn hàng cuốn sách nhật ký trưởng thành của đứa trẻ ngoan người nhận là Trần Xuân Th số điện thoại 0903838032 địa chỉ 103/31 THL, Phường 12, quận PN;

- 01 (một) hộp cát tông bên ngoài có ghi tên đơn hàng cuốn sách quy tắc thành công của người quản lý tên người nhận là Minh C số điện thoại 0938 183596 địa chỉ nhận hàng 606/149/2/1 đường 3/2 Phường 14, Quận 10;

- 01 (một) bọc nylon màu đen bên ngoài có ghi tên đơn hàng quần áo tên người nhận Nguyễn P số điện thoại nhận hàng 0785243694 địa chỉ nhận hàng 491/12 HVB, Phường 14, Quận PN;

- 01 (hộp) hộp cát tông bên ngoài có ghi tên đơn hàng cuốn sách nhật ký trưởng thành của đứa trẻ ngoan tên Trần Thị L số điện thoại nhận hàng 0914975952 địa chỉ nhận hàng là 137/55 LVS, Phường 13, quận PN;

- 01 (một) hộp cát tông bên ngoài ghi đơn hàng cá cảnh tên người nhận hàng là V số điện thoại 09399607807 địa chỉ 29/1 NHH, phường 9, Quận 4;

- 01 (một) thùng xốp bên ngoài ghi tên đơn hàng là vật phẩm người nhận hàng tên Nguyễn Huyền B số điện thoại 0907435852 địa chỉ nhận hàng 124/8 ĐDT, Phường 5, Quận 10;

- 01 (một) bịch nylon màu đen bên ngoài ghi tên đơn hàng là bút sáp thơm tên người nhận hàng Nguyễn Ngọc Thảo V số điện thoại 0933537364 địa chỉ nhận hàng 105H/7 HTK, Phường 01, Quận 10;

- 01 (một) bịch nylon màu đỏ bên ngoài có ghi tên đơn hàng là quần áo tên người nhận là Hồ K số địa thoại là 0906710296 địa chỉ nhận hàng 163/24/60 THT, Phường 13, Quận 10;

- 01 (một) bịch nylon màu xám trắng bên ngoài có ghi tên Khuu LA số điện thoại 0901317663 địa chỉ nhận hàng 3/4 TT, Phường 14, Quận 10;

- 01 (một) bịch nylon màu đen bên ngoài ghi đơn hàng thảm tên người nhận Ngọc Oanh số điện thoại 0903125550 địa chỉ nhận hàng 478/8 HH, phường 5, Quận 10;

- 01 (một) bịch nylon màu đen bên ngoài ghi đơn hàng quần áo tên người nhận là Nguyên N số điện thoại 08938846702 địa chỉ nhận hàng 724/19 ĐBP, Phường 10, Quận 10.

- 01 (một) tờ giấy Hợp đồng cầm đồ số: 015025 tên khách hàng P trên tờ giấy có ghi 47H1 – 6468 đóng dấu dịch vụ cầm đồ Ngọc Th địa chỉ 44Bis BH, Phường 13, Quận 6

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 15/QĐ-VKS-HS ngày 25/02/2022 của Viện kiểm sát Quận 10)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 10;
- Công an Quận 10, PC53;
- Chi cục Thi hành án DS Quận 10;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Nhất Dũng

